TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:81/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-7-2023.
v/v *ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Ngô Đình Bảo Thiện.

2/Ông Nguyễn Thành H.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Trinh– Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận:* Bà Nguyễn Thị Sáu – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 về "ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị Ngọc H, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện ngày 08/02/2023, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh N trình bày:* Anh và chị Bùi Thị Ngọc H cưới nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc và được

gia đình hai bên đồng ý. Vợ chồng sống với nhau khoảng 05 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị H có một khoản nợ anh N không rõ, do nhiều người đến đòi nợ nên anh mới biết. Anh N có hỏi chị H về khoản nợ này N1ng chị H không nói. Từ năm 2020, chị H tự ý bỏ nhà đi đến nay, từ đó vợ chồng không liên lạc với nhau nữa. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của anh là yêu cầu ly hôn với chị H.

- Về con chung: Vợ chồng có con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N1, sinh ngày 30/7/2015.

Hiện nay con đang sống cùng anh N. Khi ly hôn, anh yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra nguyên đơn không trình bày ý kiến gì khác, đề nghị Tòa án sớm giải quyết vụ án để nguyên đơn ổn định cuộc sống.

Tòa án cùng chính quyền địa phương đã nhiều lần đến nhà chị Bùi Thị Ngọc H để tống đạt các văn bản tố tụng, chị Bùi Thị Ngọc H cố tình lẩn tránh, vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng N1 ghi lời khai, lập Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải nên Tòa xét xử vắng mặt đối với chị Bùi Thị Ngọc H theo qui định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu về việc giải quyết vụ án N1 sau:

Về tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ N1ng cố tình vắng mặt tại phiên tòa thứ nhất và phiên tòa hôm nay.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với bị đơn chị Bùi Thị Ngọc H. Bị đơn có địa chỉ và sinh sống ở xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào Khoản 01 Điều 28, Điểm a Khoản 01 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm thuộc Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

[2]. Về tố tụng: Xét bị đơn chị Bùi Thị Ngọc H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật, N1ng vẫn vắng mặt 02 lần tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn chị Bùi Thị Ngọc H.

[3]. Về nội dung:

+ *Về hôn nhân*: Hôn nhân của anh Nguyễn Thanh N và chị Bùi Thị Ngọc H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 69/2014, quyển số 01/2014, ngày 06/11/2014 của Ủy ban nhân dân xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này anh N khai ra nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do không hợp quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị H có một khoản nợ anh N không rõ, do nhiều người đến đòi nợ nên anh mới biết. Anh N có hỏi chị H về khoản nợ này N1ng chị H không nói. Từ năm 2020, chị H tự ý bỏ nhà đi đến nay, từ đó vợ chồng không liên lạc với nhau nữa. Xét mâu thuẫn của anh N và chị H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, thể hiện qua việc khi Tòa án thông báo về yêu cầu ly hôn của anh

N thì chị H không có ý kiến hay động tác gì để hàn gắn mà bỏ mặc; khi Tòa án tổ chức hòa giải đoàn tụ thì chị H vắng mặt không tham dự. Việc chị H không có ý kiến khi anh N xin ly hôn, không tham dự phiên hòa giải, phiên tòa vừa vi phạm nghĩa vụ bị đơn vừa đánh mất cơ hội hòa giải đoàn tụ tại Tòa án. Chứng tỏ, chị H không có thiện chí hòa giải tình cảm để hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh N, mâu thuẫn vợ chồng của anh, chị không được cải thiện, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh N.

+ *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N1, sinh ngày 30/7/2015.

Hiện nay con đang sống cùng anh N. Khi ly hôn, anh N yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu giải quyết về con chung của anh N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N1, sinh ngày 30/7/2015, đã trên 7 tuổi nguyện vọng của cháu N1 có yêu cầu được ở với ba là anh N hiện nay anh N đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu N1 và trong thời gian qua anh N nuôi dưỡng cháu N1 tốt. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định "*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*". Việc anh N yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N1, sinh ngày 30/7/2015 là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử đã giải thích việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là quyền lợi của con, N1ng anh N tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng vì chị đủ khả năng, điều kiện nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Bùi Thị Ngọc H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 01 Điều 28, Điểm a Khoản 01 Điều 35, Điều 39, Điều 70, Điều 143, Điều 144, Điều 145, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh N và chị Bùi Thị Ngọc H.

[2]. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N1, sinh ngày 30/7/2015 cho anh Nguyễn Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Chị Bùi Thị Ngọc H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3]. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Thanh N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh N đã nộp đủ 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014430 ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, nên không phải nộp nữa.

Chị Bùi Thị Ngọc H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2023), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.
- Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.
- UBND xã Hàm Phú.
- Các đương sự.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Tâm